

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM**
 - Mã chứng khoán: **VNE**
 - Địa chỉ: **344 Phan Châu Trinh, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng**
 - Điện thoại liên hệ: **0236.3562361** Fax: **0236.3562367**
 - E-mail: **info@vneco.com.vn**
- Nội dung thông tin công bố:

Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam (VNECO) công bố:

- Nghị quyết số **01/2022 NQ/VNECO-ĐHĐCĐ** ngày 29/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam;
- Nghị quyết số **02/2022 NQ/VNECO-ĐHĐCĐ** ngày 29/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam;
- Biên bản họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của VNECO vào ngày 29/04/2022, tại đường dẫn: www.vneco.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố: Nghị quyết số 01/2022 NQ/VNECO-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022; Nghị quyết số 02/2022 NQ/VNECO-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2022 và Biên bản họp thường niên năm 2022 của ĐHĐCĐ VNECO.



Trần Văn Huy

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam;

Căn cứ Biên bản cuộc họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam ngày 29/4/2022;

Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam đã nhất trí (biểu quyết) với tỷ lệ 100%:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Tổng doanh thu và thu nhập:	1.811,196 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	54,756 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	44,330 tỷ đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu và thu nhập:	2.920,650 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	127,875 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	102,300 tỷ đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT Tổng Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng Công ty năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, như sau:

Các chỉ tiêu BCTC Tổng hợp năm 2021	Giá trị (đồng)	Các chỉ tiêu BCTC Hợp nhất năm 2021	Giá trị (đồng)
Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối	127.884.835.349	Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối	122.761.528.754
Lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2021	44.330.348.079	Lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2021	7.948.670.130
Lợi nhuận đã sử dụng mua cổ phiếu quỹ	86.919.236.536	Lợi nhuận đã sử dụng mua CP quỹ	86.919.236.536
Tổng lợi nhuận còn lại (I.4=I.1+I.2-I.3)	85.295.946.892	Tổng lợi nhuận còn lại (II.4=II.1+II.2-II.3)	43.790.962.348
Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021 (I.5=I.5.1+I.5.2)	43.183.533.904	Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021 (II.5=II.5.1+II.5.2)	43.183.533.904
Trích Quỹ Phúc lợi tập thể (5% LN sau thuế BCTC Tổng hợp năm 2021)	2.216.517.404	Trích Quỹ Phúc lợi tập thể (5% LN sau thuế BCTC Tổng hợp năm 2021)	2.216.517.404
Chia cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu (5%)	40.967.010.000	Chia cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu (5%)	40.967.010.000
Tổng lợi nhuận còn lại trên BCTC Tổng hợp sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức năm 2021 (I.6=I.4-I.5)	42.112.419.488	Tổng lợi nhuận trên BCTC Hợp nhất còn lại sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức năm 2021 (II.6=II.4-II.5)	607.434.944

- Cổ tức năm 2021: 5%, chi trả bằng cổ phiếu, số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức 4.096.701 cổ phiếu, giá trị (theo mệnh giá): 40.967.010.000 đồng.

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể:

1. Thông qua danh sách 03 (ba) đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

TT	Tên Công ty kiểm toán
1.	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam
2.	Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng

3.	Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng
----	---

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập trên để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Điều 7. Thông qua mức lương, thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022, như sau:

STT	Chức vụ	Mức lương/Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	70.000.000 đồng/tháng
2	Phó Chủ tịch HĐQT	40.000.000 đồng/tháng
3	Thành viên HĐQT	7.000.000 đồng/người/tháng
4	Trưởng ban KS chuyên trách	25.000.000 đồng/tháng
5	Thành viên BKS	4.000.000 đồng/người/tháng
6	Thư ký HĐQT	4.000.000 đồng/tháng

- Tổng số tiền thù lao, lương dự kiến trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 là: 2.016.000.000 đồng.
- Mức thưởng đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2022: Mức thưởng đối với HĐQT là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2022 của Tổng Công ty; Mức thưởng đối với Ban điều hành là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2022 của Tổng Công ty.

Điều 8. ĐHĐCĐ thông qua nội dung phê duyệt quyết toán Dự án Nhà máy điện gió Thuận Nhiên Phong và giao HĐQT ban hành quyết định phê duyệt và lựa chọn phương án cấu trúc, tái cấu trúc tài chính cho Dự án đảm bảo phù hợp, lành mạnh tài chính cho VNECO và TNP1 nhằm sử dụng tối ưu nguồn vốn đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của VNECO và TNP1.

Điều 9. ĐHĐCĐ thông qua chủ trương đầu tư dự án Tổ hợp căn hộ chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất 64-66 Hoàng Văn Thái, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. Giao Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề về đầu tư dự án bao gồm: Quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư, phân kỳ giai đoạn đầu tư, phương án thực hiện đầu tư và triển khai thực hiện.

Điều 10. ĐHĐCĐ thông qua chủ trương đầu tư Dự án tổ hợp chung cư kết hợp thương mại dịch vụ, khai thác quỹ đất thương mại dịch vụ lô CT2, CT3 và CT4 và 80 lô đất thuộc Dự án Khu đô thị mới Mỹ Thượng, TP. Huế. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề về đầu tư dự án bao gồm: Tổng mức đầu tư, phân bổ nguồn vốn, phân kỳ giai đoạn đầu tư, phương án thực hiện đầu tư và triển khai thực hiện.

Điều 11. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Lê Chí Dũng.
2. Thông qua việc bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Như - Chức vụ: Phó phòng Phát triển thị trường Tổng Công ty là thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Sau khi bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, Ban kiểm soát VNECO nhiệm kỳ 2020 -2025 bao gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Như - Thành viên.

Điều 12. Thông qua nội dung bảo lãnh thanh toán trái phiếu phát hành của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1, cụ thể như sau:

1. Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam là đơn vị bảo lãnh thanh toán cho đợt phát hành trái phiếu năm 2022 của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1, cụ thể như sau:

a) Thông tin trái phiếu phát hành

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1
- Mã trái phiếu: TNPCH2224001
- Tổng giá trị phát hành: 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ) đồng
- Mệnh giá: 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng
- Số lượng trái phiếu phát hành: 300 trái phiếu
- Hình thức phát hành: Phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo
- Kỳ hạn trái phiếu: 3 năm
- Lãi suất: Cố định 11,5%/năm
- Kỳ tính lãi: 06 tháng/lần
- Ngày phát hành dự kiến: Quý 2 năm 2022
- Ngày thanh toán gốc: Toàn bộ gốc trái phiếu được thanh toán 01 lần duy nhất vào Ngày Đáo hạn Trái phiếu.
- Mục đích phát hành: Tăng quy mô vốn để triển khai dự án Nhà máy điện gió Thuận Nhiên Phong.

b) Thông tin bảo lãnh thanh toán

- Số tiền bảo lãnh: tối đa 300.000.000.000 (Ba trăm tỷ) đồng

50
PHÂN
ĐIỂM
TAM
TP.Đ

- Mục đích bảo lãnh: thực hiện thanh toán tiền trái phiếu cho các Trái chủ theo yêu cầu của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1 phù hợp với quy định của Pháp luật
 - Thời hạn bảo lãnh: tối đa 3 năm kể từ ngày phát hành trái phiếu.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo triển khai thực hiện việc bảo lãnh thanh toán trên theo nội dung đã được thông qua và quy định pháp luật

Điều 13. Điều khoản thi hành.

1. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thành công Nghị quyết này.
2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.
3. Ban Kiểm soát Tổng Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.
4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, cổ đông và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- UBCKNN, HOSE (báo cáo);
- HĐQT, Ban điều hành (thực hiện);
- Ban Kiểm soát (giám sát);
- Lưu VNECO.

**TM. ĐHCĐ TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CHỦ TỌA/CTHQQT**



NGUYỄN ANH TUẤN



Số: 02/2022 NQ/VNECO-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam;

Căn cứ Biên bản cuộc họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam ngày 29/4/2022;

Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam đã nhất trí (biểu quyết) với tỷ lệ 100%:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua quyết định sửa đổi, bổ sung, bỏ các ngành nghề đăng ký kinh doanh để phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

1. Thông qua quyết định sửa đổi, bổ sung, bỏ các ngành nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể như sau:
 - a) Sửa đổi chi tiết các ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
1	Mã ngành: 0810 Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản.	Mã ngành: 0810 Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản. <i>(Trừ kim loại quý và đá quý)</i>
2	Mã ngành: 4632 Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn bánh kẹo, rượu, bia, thuốc lá điều sản xuất trong nước; Bán buôn các mặt hàng nông, lâm sản, thực phẩm.	Mã ngành: 4632 Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn bánh kẹo, rượu, bia sản xuất trong nước; Bán buôn các mặt hàng nông, lâm sản, thực phẩm. <i>(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng</i>

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
		<i>hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
3	Mã ngành: 4652 Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn, lắp đặt thiết bị điện, điện tử viễn thông, điện gia dụng.	Mã ngành: 4652 Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn, lắp đặt thiết bị điện, điện tử viễn thông, điện gia dụng. <i>(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
4	Mã ngành: 4659 Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu: vật tư thiết bị điện, vật liệu xây dựng, thiết bị phương tiện vận tải, xe máy thi công; dây chuyền công nghệ và các thiết bị công nghiệp khác; Bán buôn thiết bị văn phòng.	Mã ngành: 4659 Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu: vật tư thiết bị điện, vật liệu xây dựng, thiết bị phương tiện vận tải, xe máy thi công; dây chuyền công nghệ và các thiết bị công nghiệp khác; Bán buôn thiết bị văn phòng. <i>(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
5	Mã ngành: 9329 Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ du lịch, thể thao, vui chơi giải trí.	Mã ngành: 9329 Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Dịch vụ vui chơi, giải trí bãi biển, khu bãi tắm biển, hoạt động của các phòng hát karaoke và các dịch vụ phụ trợ khác</i>
6	Mã ngành: 7911 Đại lý du lịch	Mã ngành: 7911 Đại lý du lịch

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
	Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.	<i>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (Inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.</i>
7	Mã ngành: 6810 Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới, khu du lịch sinh thái; Cho thuê văn phòng, mặt bằng kinh doanh.	Mã ngành: 6810 Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới, khu du lịch sinh thái; Cho thuê văn phòng, mặt bằng kinh doanh. <i>(Trừ xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i>
8	Mã ngành: 3511 Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện; Đầu tư nhà máy điện độc lập.	Mã ngành: 3511 Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện; Đầu tư nhà máy điện độc lập. <i>(Trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>
9	Mã ngành: 4299 (Chính) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây lắp các công trình lưới điện và trạm biến áp đến 500KV, các công trình nguồn điện, công trình giao thông, thủy lợi, viễn thông, văn hóa, thể thao, sân bay, bến cảng; Xây dựng hệ thống cáp ngầm cấp điện áp đến 220KV.	Mã ngành: 4299 (Chính) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây lắp các công trình lưới điện và trạm biến áp đến 500KV, các công trình nguồn điện, công trình giao thông, thủy lợi, viễn thông, văn hóa, thể thao, sân bay, bến cảng; Xây dựng hệ thống cáp ngầm cấp điện áp đến 220KV. <i>(Trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế -</i>

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
		<i>xã hội)</i>
10	Mã ngành: 7110 Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát đo đạc, thiết kế quy hoạch, thiết kế công trình.	Mã ngành: 7110 Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát, thiết kế xây dựng các công trình điện, công nghiệp, dân dụng, tư vấn giám sát, đền bù, giải phóng mặt bằng; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ điện công trình; Khảo sát công trình; Giám sát công tác xây dựng bao gồm: giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp; giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Nội dung ngành nghề	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu.	4661

c) Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Nội dung ngành nghề	Mã ngành
1	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng các công trình, các nhà máy điện gió, điện mặt trời. <i>(Trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>	4221

- Thông qua quyết định sửa đổi Điều 3 Điều lệ Tổng Công ty để phù hợp với ngành nghề đăng ký kinh doanh.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh theo quy định của

cơ quan đăng ký về doanh nghiệp và Ủy ban chứng khoán nhà nước, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- a) Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua và sửa đổi Điều 3 Điều lệ Tổng Công ty tại tờ trình này cho phù hợp với quy định của pháp luật;
- b) Rà soát, bổ sung, loại bỏ ngành nghề kinh doanh chưa phù hợp với quy định về tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty đại chúng (nếu có).
- c) Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 2. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam
2. Mã chứng khoán:	VNE
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
5. Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
6. Số lượng phát hành:	4.096.701 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	40.967.010.000 đồng
8. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu của Tổng Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông
9. Tỷ lệ chi trả cổ tức:	5% - tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:5 (Căn cứ vào ngày chốt danh sách phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ được nhận thêm 05 cổ phiếu).
10. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Cổ phiếu phát hành thêm cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 155 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là $(155:100 \times 5) = 7,75$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế mà cổ đông A được nhận là 07</i>

	<i>cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,75 sẽ bị hủy bỏ.</i>
11. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
12. Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến trong năm 2022, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
13. Nguồn vốn sử dụng:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán tổng hợp của Công ty mẹ năm 2021 và không được vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán.
14. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:	Ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo đúng quy định.

2. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu :

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam
2. Mã chứng khoán:	VNE
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện tại:	904.329.530.000 đồng
6. Cổ phiếu quỹ:	8.498.920 cổ phiếu
7. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	81.934.033 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	50.000.000 cổ phiếu
9. Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá	500.000.000.000 đồng
10. Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán (chưa tính CP trả cổ tức):	1.404.329.530.000 đồng

11. Đối tượng của đợt chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.
12. Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu
13. Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu.
14. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến:	<p>100:61 (<i>Căn cứ vào ngày chốt danh sách phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền mua. Số cổ phiếu được mua thêm sẽ tính theo công thức: Số cổ phiếu được mua thêm = Số quyền x 61/100 và được làm tròn xuống hàng đơn vị.</i>)</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tỷ lệ thực hiện quyền thực tế (nếu cần) tại thời điểm triển khai phương án tăng vốn và phải đảm bảo tính hợp lý, chính xác trên cơ sở số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm và số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.</p>
15. Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nước ngoài:	Ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
16. Nguyên tắc xác định giá chào bán:	<p>Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu của Tổng Công ty (Book Value - sau đây gọi là BV):</p> <p>BV = Tổng Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành</p> <p>Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2021:</p> <p>BV=1.023.787.733.515/81.934.033=12.495 đồng/cp.</p> <p>(<i>Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Tổng Công ty.</i>)</p> <p>Dựa trên giá trị sổ sách cổ phiếu và nhu cầu vốn của Tổng Công ty, đồng thời để đảm bảo đợt chào bán thành công, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ mức giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Giá tham chiếu bình quân của cổ phiếu VNE trong 30 phiên gần nhất từ ngày 23/02/2022 đến 05/04/2022 là: 17.552 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Căn cứ giá trị sổ sách cổ phiếu của Công ty, nhu cầu vốn của VNE trong đợt chào bán, diễn biến giao dịch cổ phiếu</p>

	VNE, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện quyền, HĐQT của Công ty đề xuất mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bằng với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu (chiết khấu khoảng 19,97% so với BV Tổng Công ty tại 31/12/2021).
17. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng (<i>trừ số cổ phiếu không chào bán hết được phân phối tiếp như quy định tại Mục 19</i>).
18. Hình thức thực hiện quyền:	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Nộp tiền mua cổ phiếu phát hành thêm tại Công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản. Số tiền mua cổ phiếu sẽ được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam tổng hợp và chuyển về Công ty theo quy định; - Đối với cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Cổ đông đăng ký tại trụ sở Công ty trong thời hạn phân phối và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa.
19. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết:	<p>Giao HĐQT toàn quyền quyết định phân phối số cổ phiếu không được các cổ đông đăng ký mua/từ chối quyền ưu tiên mua và số cổ phiếu lẻ với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>Số cổ phiếu không chào bán hết khi phân phối tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp số cổ phiếu này được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết tại hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu có).</p>
20. Nguyên tắc làm tròn:	<p>Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị và theo nguyên tắc làm tròn xuống.</p> <p><i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu mới phát hành thêm, cổ đông A đang sở hữu 155 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(155 * 61 / 100) = 94,55$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 94 cổ phiếu.</i></p>
21. Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.

22. Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến trong năm 2022 và sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm thực hiện phù hợp.
23. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:	Ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định.

3. Phương án sử dụng vốn thu được từ chào bán:

Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến từ đợt chào bán là **500.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng). Số tiền thu được từ đợt chào bán này Tổng Công ty có kế hoạch sẽ sử dụng như sau:

TT	Hạng mục sử dụng tiền	Nhu cầu bổ sung vốn sử dụng (VNĐ)
1	Đầu tư hệ thống cầu, thiết bị lắp dựng các dự án điện gió. Cụ thể: thanh toán số tiền còn lại theo quy định của Hợp đồng ZL-MC-NM-2012456 ngày 31/12/2020 và Hợp đồng ZL-MC-NM-2012457 ngày 31/12/2020, theo đó VNECO được trả chậm trong vòng 2 năm với thời hạn là tháng 3/2023. Để đảm bảo cho việc trả chậm này, VNECO đã được ngân hàng BIDV Hải Vân phát hành thư tín dụng (L/C).	100.000.000.000
2	Đầu tư xây dựng hoàn thiện nhà (nhà phố/biệt thự) trên 80 lô đất thuộc dự án Khu đô thị mới Mỹ Thượng, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế;	150.000.000.000
3	Bổ sung nguồn vốn lưu động	250.000.000.000
	Tổng cộng	500.000.000.000

Căn cứ tình hình cụ thể của Tổng Công ty và số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT xây dựng kế hoạch sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung chi tiết phương án sử dụng vốn và cân đối, điều chỉnh số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu trên cơ sở đảm bảo lợi ích cho Tổng Công ty và các Cổ đông. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán phải phù hợp với các quy định pháp luật liên quan.

- Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty thực hiện các nội dung liên quan đến phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 như sau:

- a) Quyết định chi tiết phương án phát hành để triển khai thực hiện, sửa đổi, bổ sung, chỉnh sửa hoặc thay đổi phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua (nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) nhằm triển khai phương án phát hành cổ phiếu được hiệu quả cao nhất, tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, điều lệ và đảm bảo quyền lợi cổ đông Công ty;
- b) Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- c) Xác định tỷ lệ thực hiện quyền thực tế (nếu cần) tại thời điểm triển khai phương án tăng vốn và phải đảm bảo tính hợp lý, chính xác trên cơ sở số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm và số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó;
- d) Quyết định chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu, thời điểm lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích của cổ đông và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;
- e) Quyết định các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành tăng vốn: Quyết định và tổ chức việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền để ghi nhận số vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thành công;
- f) Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu không chào bán hết cho các tổ chức/cá nhân khác theo quy định của pháp luật;
- g) Lựa chọn và ký Hợp đồng với đơn vị bảo lãnh phát hành. Lựa chọn phương thức bảo lãnh phát hành và tổ chức thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu của đợt phát hành theo đúng quy định pháp luật (nếu cần);
- h) Phê chuẩn các (dự thảo) hợp đồng, tài liệu, giao dịch khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, việc thực hiện phương án sử dụng vốn theo Phương án phát hành;
- i) Quyết định việc điều chỉnh, thay đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành, sử dụng vốn linh hoạt, lựa chọn phương án triển khai, thời điểm giải ngân phù hợp với kế hoạch của Tổng Công ty nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Tổng Công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật;
- j) Quyết định về hồ sơ, tài liệu và (tổ chức) thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE theo quy định của pháp luật;
- k) Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà HĐQT thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành và phương án sử dụng vốn sau khi phát hành mà đã được ĐHĐCĐ thông qua và phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

1. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thành công Nghị quyết này.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông kế tiếp.
3. Ban kiểm soát Tổng Công ty có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.
4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, cổ đông và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN, HOSE (báo cáo);
- HĐQT, Ban điều hành (thực hiện);
- Ban Kiểm soát (giám sát);
- Lưu VNECO.

**TM. ĐHĐCĐ TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM
CHỦ TỌA/CTHĐQT**



NGUYỄN ANH TUẤN

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Phần I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP.

Tên doanh nghiệp: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM.**

Địa chỉ trụ sở chính: 344 Phan Châu Trinh, Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0400101450 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/12/2005, thay đổi lần thứ 12 ngày 02/07/2020.

Phần II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN THAM DỰ.

I. Thời gian:

Đại hội đồng cổ đông Tổng Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Điện Việt Nam họp thường niên năm 2022 bắt đầu vào lúc **08 giờ 30** ngày **29** tháng **4** năm **2022**.

II. Địa điểm:

Tại Trụ sở chính Tổng Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Điện Việt Nam, số 344 Phan Châu Trinh, Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng, Việt Nam.

III. Thành phần tham dự:

- Đại biểu mời tham dự:** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam
- Cổ đông và đại diện ủy quyền của các cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam.**

Phần III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI.

I. THỦ TỤC KHAI MẠC VÀ NGHI THỨC ĐẠI HỘI.

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự:

Ông Nguyễn Văn Quảng, Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội: tại thời điểm 08 giờ 30 phút ngày 29/04/2022, kết quả như sau:

- Số lượng cổ đông dự họp trực tiếp: 48 cổ đông;
- Số cổ đông ủy quyền tham dự họp: 60 cổ đông;
- Tổng số cổ phần tham dự họp là: 47.035.811 cổ phần, tỷ lệ 57,40% trên tổng số 81.934.033 cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam: Cuộc họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam đủ điều kiện tiến hành.

2. Danh sách Chủ tọa đại hội, cử thư ký và Ban kiểm phiếu:

a) Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022:

- Ông **Nguyễn Anh Tuấn** - Chủ tịch HĐQT;
- Ông **Trần Quang Cần** - Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc;

b) Thư ký: Bà **Huỳnh Thị Luận** - Chức vụ: Chuyên viên Pháp chế;

c) Ban kiểm phiếu gồm: Ông Nguyễn Văn Quảng - Trưởng ban, ông Đoàn Đức Quý, ông Nguyễn Trọng Hùng, ông Nguyễn Đình Duy, bà Dương Thị Mai Phương;

Kết quả biểu quyết: Thành phần Ban kiểm phiếu đã được ĐHĐCĐ biểu quyết tán thành với 47.035.811 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp thường niên năm 2022.

II. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH HỌP

1. Ông **Nguyễn Anh Tuấn** - Chủ tọa trình bày và lấy biểu quyết thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, gồm các nội dung chính sau:

Một số nội dung đã thực hiện:

- Báo cáo số cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp ĐHĐCĐ;
 - Chủ tọa cuộc họp;
 - Cử thư ký cuộc họp;
 - Bầu ban kiểm phiếu biểu quyết;
2. Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2022, gồm các nội dung như sau:
- 2.1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022;
 - 2.2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;
 - 2.3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
 - 2.4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021;
 - 2.5. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021;
 - 2.6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;
 - 2.7. Tờ trình thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022;
 - 2.8. Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Tổng Công ty;

- 2.9. Tờ trình bổ sung, thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh Tổng Công ty;
 - 2.10. Tờ trình phê duyệt quyết toán dự án Nhà máy điện gió Thuận Nhiên Phong;
 - 2.11. Tờ trình về bổ sung nguồn vốn hoàn thành khai thác 80 lô đất ở và thông qua chủ trương đầu tư Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất CT2, CT3, CT4 thuộc KĐT Mới Mỹ Thượng, TP. Huế;
 - 2.12. Tờ trình về chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất 64-66 Hoàng Văn Thái, TP. Đà Nẵng;
 - 2.13. Việc miễn nhiệm, bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.
 - 2.14. Tờ trình bảo lãnh thanh toán trái phiếu phát hành của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1.
 - 2.15. Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết ĐHĐCĐ họp thường niên năm 2022;
 - 2.16. Bế mạc cuộc họp thường niên 2022.
3. ĐHĐCĐ thảo luận nội dung chương trình họp;
 4. Biểu quyết thông qua nội dung chương trình họp thường niên năm 2022;

Kết quả biểu quyết thông qua nội dung chương trình họp thường niên năm 2022: ĐHĐCĐ biểu quyết tán thành với 47.035.811 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

III. NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

Các ông/bà sau đây đại diện trình bày các báo cáo, các tờ trình tại cuộc họp thường niên năm 2022, như sau:

1. Ông **Trần Quang Cần** - Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022 của Tổng Công ty (Chi tiết xem Báo cáo kèm theo).
2. Ông **Phạm Đỗ Minh Triết** - Kế toán trưởng trình bày các nội dung sau:
 - a) Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (Chi tiết xem Báo cáo kèm theo).
 - b) Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận từ kết quả kinh doanh năm 2022 (Chi tiết xem Báo cáo kèm theo);
 - c) Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Tổng Công ty (Chi tiết xem Tờ trình kèm theo).
 - d) Tờ trình bảo lãnh thanh toán trái phiếu phát hành của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1.

3. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (Chi tiết xem Báo cáo kèm theo).
 4. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Trưởng ban kiểm soát trình bày các nội dung sau:
 - a) Báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban kiểm soát (Chi tiết xem Báo cáo kèm theo).
 - b) Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 (Chi tiết xem tờ trình kèm theo).
 5. Ông Nguyễn Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT trình bày các nội dung sau:
 - a) Tờ trình phê duyệt quyết toán dự án Nhà máy điện gió Thuận Nhiên Phong (Chi tiết xem tờ trình kèm theo).
 - b) Tờ trình bổ sung nguồn vốn hoàn thành khai thác 80 lô đất ở và thông qua chủ trương đầu tư Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất CT2, CT3, CT4 thuộc KĐT Mới Mỹ Thượng, TP. Huế (Chi tiết xem tại Tờ trình kèm theo).
 - c) Tờ trình chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất 64-66 Hoàng Văn Thái, TP. Đà Nẵng. (Chi tiết xem tại Tờ trình kèm theo).
 6. Ông Nguyễn Văn Quảng - Trưởng phòng TCNS & Đào tạo trình bày các tờ trình sau:
 - a) Tờ trình thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh Tổng Công ty để phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa (Chi tiết theo Tờ trình kèm theo).
 - b) Tờ trình mức lương, thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 (Chi tiết xem tờ trình kèm theo).
 7. Về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.
Ông Trần Quang Cần - Ủy viên HĐQT/Tổng Giám đốc, trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.
- 7.1. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**
- a) Xét Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam, nhiệm kỳ 2020-2025 của Ông Lê Chí Dũng (Ngày 29/4/2022, Tổng Công ty nhận được đơn của ông Lê Chí Dũng). Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Lê Chí Dũng, theo nguyện vọng cá nhân.
 - b) ĐHĐCĐ biểu quyết về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Lê Chí Dũng:
 - Tổng số phiếu tán thành: 47.035.811 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- c) Kết quả biểu quyết: Đại hội thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Lê Chí Dũng.

7.2. Về việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025

Quy định về ứng cử, đề cử và cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát:

a) Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (quy định tại Khoản 4 Điều 13 Điều lệ VNECO): Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa (04) bốn ứng viên và nếu từ 70% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên theo quy định tại Điều lệ VNECO.

b) Về tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát:

- Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp: Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng Công ty; Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó. Về trình độ: Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động của Tổng Công ty.

c) Đề cử:

Ông: Nguyễn Văn Quảng đại diện nhóm cổ đông: 36 cổ đông, với số cổ phần: 14.214.920 CP, tỷ lệ: 17,34% số cổ phần có quyền biểu quyết, đề cử bà: Nguyễn Thị Như, Sinh năm 1987, quê quán: Phúc Thọ, Nghi Lộc, Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: 30 Nguyễn Dữ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng; Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ, Thạc sỹ kinh tế. Chức vụ công tác: Phó phòng phát triển thị trường Tổng Công ty để ĐHĐCĐ bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát.

d) Chốt danh sách đề cử: Sau khi Cổ đông, nhóm cổ đông đề cử và đối chiếu các quy định về điều kiện Kiểm soát viên, trình đại hội thông qua danh sách ứng

viên đề bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam nhiệm kỳ 2020 - 2025. Bao gồm ông/bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Giới tính	Trình độ chuyên môn	Chức vụ đang công tác
1	Nguyễn Thị Như	Nữ	Thạc sĩ QTKD Cử nhân ngoại ngữ	Phó phòng phát triển thị trường Tổng Công ty

Do không có cổ đông nào đề cử thêm, do đó, đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách ứng viên.

Kết quả biểu quyết về việc đề cử bà Nguyễn Thị Như để bầu bổ sung Thành viên BKS: ĐHĐCĐ biểu quyết tán thành với 47.035.811 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

e) Đại hội tiến hành bầu cử:

Đại hội tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Tổng Công ty cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam nhiệm kỳ (2020 - 2025);

Tổng số phiếu tán thành: 47.035.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

f) Kết quả bầu cử: Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Như làm thành viên Ban kiểm soát VNECO, nhiệm kỳ 2020 -2025.

Như vậy, Ban kiểm soát VNECO nhiệm kỳ 2020 -2025 bao gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Như - Thành viên

IV. THẢO LUẬN

1. Ông **Nguyễn Anh Tuấn**, Chủ tọa Đại hội điều hành việc thảo luận về các Báo cáo và các Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.
2. Cổ đông dự họp và đại theo ủy quyền của cổ đông đã thảo luận và nhất trí với nội dung các Báo cáo, Tờ trình mà HĐQT, Ban điều hành, Ban Kiểm soát đã trình bày tại cuộc họp thường niên năm 2022 của ĐHĐCĐ Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng điện Việt Nam.

Phần IV. ĐHĐCĐ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH.

Chủ tọa đã lấy biểu quyết của các cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 về các vấn đề sau:

Số TT	Nội dung	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD 2022	47.035.811	100	0	0	0	0
2	Báo cáo hoạt động năm 2021, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022	47.035.811	100	0	0	0	0
3	BCTC năm 2021 đã được kiểm toán	47.035.811	100	0	0	0	0
4	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021	47.035.811	100	0	0	0	0
5	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	47.035.811	100	0	0	0	0
6	Phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2022	47.035.811	100	0	0	0	0
7	Về thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022	47.035.811	100	0	0	0	0
8	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Tổng Công ty	47.035.811	100	0	0	0	0
9	Thông qua nội dung thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh Tổng Công ty	47.035.811	100	0	0	0	0
10	Phê duyệt quyết toán dự án Nhà máy điện gió Thuận Nhiên Phong	47.035.811	100	0	0	0	0
11	Bổ sung nguồn vốn hoàn thành khai thác 80 lô đất ở và thông qua chủ trương đầu tư Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất CT2, CT3, CT4 thuộc KĐT Mới Mỹ Thượng, TP. Huế	47.035.811	100	0	0	0	0
12	Chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất 64-66 Hoàng Văn Thái, TP. Đà Nẵng	47.035.811	100	0	0	0	0

13	Thông qua nội dung bảo lãnh thanh toán trái phiếu phát hành của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1	47.035.811	100	0	0	0	0
----	---	------------	-----	---	---	---	---

Với kết quả biểu quyết như trên, ĐHĐCĐ đã thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Kế hoạch SXKD năm 2022 của Tổng Công ty

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Tổng doanh thu và thu nhập: 1.811,196 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 54,756 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 44,330 tỷ đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu và thu nhập: 2.920,650 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 127,875 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 102,300 tỷ đồng

Vấn đề 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022 (Theo Báo cáo kèm theo).

Vấn đề 3. Thông qua Báo cáo các chỉ tiêu tài chính năm 2021 của Tổng Công ty đã được kiểm toán (Theo Báo cáo kèm theo).

Vấn đề 4. Thông qua Báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban kiểm soát (Theo Báo cáo kèm theo).

Vấn đề 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận từ kết quả kinh doanh năm 2022 (Theo Báo cáo kèm theo), với một số chỉ tiêu chính như sau:

Các chỉ tiêu BCTC Tổng hợp năm 2021	Giá trị (đồng)	Các chỉ tiêu BCTC Hợp nhất năm 2021	Giá trị (đồng)
Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối	127.884.835.349	Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối	122.761.528.754
Lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2021	44.330.348.079	Lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2021	7.948.670.130
Lợi nhuận đã sử dụng mua cổ phiếu quỹ	86.919.236.536	Lợi nhuận đã sử dụng mua CP quỹ	86.919.236.536
Tổng lợi nhuận còn lại (I.4=I.1+I.2-I.3)	85.295.946.892	Tổng lợi nhuận còn lại (II.4=II.1+II.2-II.3)	43.790.962.348

Các chỉ tiêu BCTC Tổng hợp năm 2021	Giá trị (đồng)	Các chỉ tiêu BCTC Hợp nhất năm 2021	Giá trị (đồng)
Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021 (I.5=I.5.1+I.5.2)	43.183.533.904	Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021 (II.5=II.5.1+II.5.2)	43.183.533.904
Trích Quỹ Phúc lợi tập thể (5% LN sau thuế BCTC Tổng hợp năm 2021)	2.216.517.404	Trích Quỹ Phúc lợi tập thể (5% LN sau thuế BCTC Tổng hợp năm 2021)	2.216.517.404
Chia cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu (5%)	40.967.010.000	Chia cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu (5%)	40.967.010.000
Tổng lợi nhuận còn lại trên BCTC Tổng hợp sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức năm 2021 (I.6=I.4-I.5)	42.112.419.488	Tổng lợi nhuận trên BCTC Hợp nhất còn lại sau khi phân phối các quỹ và chia cổ tức năm 2021 (II.6=II.4-II.5)	607.434.944

Cổ tức năm 2021: 5%, chi trả bằng cổ phiếu, số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức 4.096.701 cổ phiếu, giá trị (theo mệnh giá): 40.967.010.000 đồng.

Vấn đề 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. Cụ thể.

1. Thông qua danh sách 03 (ba) đơn vị kiểm toán độc lập có tên sau đây để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022, cụ thể:

TT	Tên Công ty kiểm toán
1	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam
2	Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng
3	Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập trên để thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Vấn đề 7. Thông qua mức lương, thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT, như sau:

STT	Chức vụ	Mức lương/Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	70.000.000 đồng/tháng

STT	Chức vụ	Mức lương/Thù lao
2	Phó Chủ tịch HĐQT	40.000.000 đồng/tháng
3	Thành viên HĐQT	7.000.000 đồng/người/tháng
4	Trưởng ban KS chuyên trách	25.000.000 đồng/tháng
5	Thành viên BKS	4.000.000 đồng/người/tháng
6	Thư ký HĐQT	4.000.000 đồng/tháng

Tổng số tiền thù lao, lương dự kiến trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 là: 2.016.000.000 đồng.

- Mức thưởng đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2022: Mức thưởng đối với HĐQT là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2022 của Tổng Công ty; Mức thưởng đối với Ban điều hành là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch SXKD năm 2022 của Tổng Công ty.

Vấn đề 8. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát và kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Lê Chí Dũng.
2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 đối với Bà Nguyễn Thị Như - Phó phòng Phát triển thị trường Tổng Công ty là thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

Vấn đề 9. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam
2. Mã chứng khoán:	VNE
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
5. Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
6. Số lượng phát hành:	4.096.701 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	40.967.010.000 đồng

8. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu của Tổng Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông
9. Tỷ lệ chi trả cổ tức:	5% - tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:5 (Căn cứ vào ngày chốt danh sách phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ được nhận thêm 05 cổ phiếu).
10. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Cổ phiếu phát hành thêm cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 155 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là $(155:100 \times 5) = 7,75$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu thực tế mà cổ đông A được nhận là 07 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,75 sẽ bị hủy bỏ.</i>
11. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
12. Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến trong năm 2022, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
13. Nguồn vốn sử dụng:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán tổng hợp của Công ty mẹ năm 2021 và không được vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán.
14. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:	Ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo đúng quy định.

2. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam
2. Mã chứng khoán:	VNE
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông

4. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện tại:	904.329.530.000 đồng
6. Cổ phiếu quỹ:	8.498.920 cổ phiếu
7. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	81.934.033 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	50.000.000 cổ phiếu
9. Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá	500.000.000.000 đồng
10. Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán (chưa tính CP trả cổ tức):	1.404.329.530.000 đồng
11. Đối tượng của đợt chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.
12. Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu
13. Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu.
14. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến:	100:61 (<i>Căn cứ vào ngày chốt danh sách phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền mua. Số cổ phiếu được mua thêm sẽ tính theo công thức: Số cổ phiếu được mua thêm = Số quyền x 61/100 và được làm tròn xuống hàng đơn vị.</i> ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tỷ lệ thực hiện quyền thực tế (nếu cần) tại thời điểm triển khai phương án tăng vốn và phải đảm bảo tính hợp lý, chính xác trên cơ sở số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm và số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó.
15. Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nước ngoài:	Ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
16. Nguyên tắc xác định giá chào bán:	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu của Tổng Công ty (Book Value - sau đây gọi là BV): BV = Tổng Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

	<p>Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2021: $BV=1.023.787.733.515/81.934.033=12.495$ đồng/cp. <i>(Theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021 của Tổng Công ty).</i></p> <p>Dựa trên giá trị sổ sách cổ phiếu và nhu cầu vốn của Tổng Công ty, đồng thời để đảm bảo đợt chào bán thành công, HĐQT đề xuất ĐHCĐ mức giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Giá tham chiếu bình quân của cổ phiếu VNE trong 30 phiên gần nhất từ ngày 23/02/2022 đến 05/04/2022 là: 17.552 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Căn cứ giá trị sổ sách cổ phiếu của Công ty, nhu cầu vốn của VNE trong đợt chào bán, diễn biến giao dịch cổ phiếu VNE, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện quyền, HĐQT của Công ty đề xuất mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bằng với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu (chiết khấu khoảng 19,97% so với BV Tổng Công ty tại 31/12/2021).</p>
17. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng (<i>trừ số cổ phiếu không chào bán hết được phân phối tiếp như quy định tại Mục 19</i>).
18. Hình thức thực hiện quyền:	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Nộp tiền mua cổ phiếu phát hành thêm tại Công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản. Số tiền mua cổ phiếu sẽ được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam tổng hợp và chuyển về Công ty theo quy định; - Đối với cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Cổ đông đăng ký tại trụ sở Công ty trong thời hạn phân phối và nộp tiền mua cổ phiếu vào tài khoản phong tỏa.
19. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết:	<p>Giao HĐQT toàn quyền quyết định phân phối số cổ phiếu không được các cổ đông đăng ký mua/từ chối quyền ưu tiên mua và số cổ phiếu lẻ với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>Số cổ phiếu không chào bán hết khi phân phối tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp số cổ phiếu này được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết tại hợp đồng bảo lãnh phát hành (nếu có).</p>

20. Nguyên tắc làm tròn:	Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị và theo nguyên tắc làm tròn xuống. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu mới phát hành thêm, cổ đông A đang sở hữu 155 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(155*61/100) = 94,55$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 94 cổ phiếu.</i>
21. Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.
22. Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến trong năm 2022 và sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm thực hiện phù hợp.
23. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung:	Ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty thực hiện đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định.

3. Phương án sử dụng vốn thu được từ chào bán:

Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến từ đợt chào bán là **500.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng). Số tiền thu được từ đợt chào bán này Tổng Công ty có kế hoạch sẽ sử dụng như sau:

TT	Hạng mục sử dụng tiền	Nhu cầu bổ sung vốn sử dụng (VNĐ)
1	Đầu tư hệ thống cầu, thiết bị lắp dựng các dự án điện gió. Cụ thể: thanh toán số tiền còn lại theo quy định của Hợp đồng ZL-MC-NM-2012456 ngày 31/12/2020 và Hợp đồng ZL-MC-NM-2012457 ngày 31/12/2020, theo đó VNECO được trả chậm trong vòng 2 năm với thời hạn là tháng 3/2023. Để đảm bảo cho việc trả chậm này, VNECO đã được ngân hàng BIDV Hải Vân phát hành thư tín dụng (L/C).	100.000.000.000
2	Đầu tư xây dựng hoàn thiện nhà (nhà phố/biệt thự) trên 80 lô đất thuộc dự án Khu đô thị mới Mỹ Thượng, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế;	150.000.000.000

TT	Hạng mục sử dụng tiền	Nhu cầu bổ sung vốn sử dụng (VNĐ)
3	Bổ sung nguồn vốn lưu động	250.000.000.000
	Tổng cộng	500.000.000.000

Căn cứ tình hình cụ thể của Tổng Công ty và số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT xây dựng kế hoạch sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung chi tiết phương án sử dụng vốn và cân đối, điều chỉnh số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu trên cơ sở đảm bảo lợi ích cho Tổng Công ty và các Cổ đông. Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán phải phù hợp với các quy định pháp luật liên quan.

4. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền/giao cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty các nội dung liên quan đến phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 như sau:
 - a) Quyết định chi tiết phương án phát hành để triển khai thực hiện, sửa đổi, bổ sung, chỉnh sửa hoặc thay đổi phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua (nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) nhằm triển khai phương án phát hành cổ phiếu được hiệu quả cao nhất, tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, điều lệ và đảm bảo quyền lợi cổ đông Công ty;
 - b) Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
 - c) Xác định tỷ lệ thực hiện quyền thực tế (nếu cần) tại thời điểm triển khai phương án tăng vốn và phải đảm bảo tính hợp lý, chính xác trên cơ sở số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm và số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó;
 - d) Quyết định chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu, thời điểm lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích của cổ đông và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật;
 - e) Quyết định các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành tăng vốn: Quyết định và tổ chức việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng Công ty và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền để ghi nhận số vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thành công;
 - f) Quyết định phương án xử lý đối với cổ phiếu không chào bán hết cho các tổ chức/cá nhân khác theo quy định của pháp luật;
 - g) Lựa chọn và ký Hợp đồng với đơn vị bảo lãnh phát hành. Lựa chọn phương thức bảo lãnh phát hành và tổ chức thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu của đợt phát hành theo đúng quy định pháp luật (nếu cần);
 - h) Phê chuẩn các (dự thảo) hợp đồng, tài liệu, giao dịch khác liên quan đến việc

phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, việc thực hiện phương án sử dụng vốn theo Phương án phát hành;

- i) Quyết định việc điều chỉnh, thay đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành, sử dụng vốn linh hoạt, lựa chọn phương án triển khai, thời điểm giải ngân phù hợp với kế hoạch của Tổng Công ty nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Tổng Công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật;
- j) Quyết định về hồ sơ, tài liệu và (tổ chức) thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE theo quy định của pháp luật;
- k) Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà HĐQT thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành và phương án sử dụng vốn sau khi phát hành mà đã được ĐHCĐ thông qua và phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Vấn đề 10. Thông qua việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh để phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.

- 1. Thông qua quyết định sửa đổi, bổ sung, bỏ các ngành nghề đăng ký kinh doanh, cụ thể như sau:

- a) Sửa đổi chi tiết các ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
1	Mã ngành: 0810 Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản.	Mã ngành: 0810 Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản. <i>(Trừ kim loại quý và đá quý)</i>
2	Mã ngành: 4632 Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn bánh kẹo, rượu, bia, thuốc lá điều sản xuất trong nước; Bán buôn các mặt hàng nông, lâm sản, thực phẩm.	Mã ngành: 4632 Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn bánh kẹo, rượu, bia sản xuất trong nước; Bán buôn các mặt hàng nông, lâm sản, thực phẩm. <i>(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
3	Mã ngành: 4652 Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	Mã ngành: 4652 Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
	Chi tiết: Bán buôn, lắp đặt thiết bị điện, điện tử viễn thông, điện gia dụng.	Chi tiết: Bán buôn, lắp đặt thiết bị điện, điện tử viễn thông, điện gia dụng. <i>(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
4	Mã ngành: 4659 Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu: vật tư thiết bị điện, vật liệu xây dựng, thiết bị phương tiện vận tải, xe máy thi công; dây chuyền công nghệ và các thiết bị công nghiệp khác; Bán buôn thiết bị văn phòng.	Mã ngành: 4659 Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu: vật tư thiết bị điện, vật liệu xây dựng, thiết bị phương tiện vận tải, xe máy thi công; dây chuyền công nghệ và các thiết bị công nghiệp khác; Bán buôn thiết bị văn phòng. <i>(Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</i>
5	Mã ngành: 9329 Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ du lịch, thể thao, vui chơi giải trí.	Mã ngành: 9329 Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Dịch vụ vui chơi, giải trí bãi biển, khu bãi tắm biển, hoạt động của các phòng hát karaoke và các dịch vụ phụ trợ khác</i>
6	Mã ngành: 7911 Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế.	Mã ngành: 7911 Đại lý du lịch <i>Chi tiết: Chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (Inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch VN.</i>
7	Mã ngành: 6810	Mã ngành: 6810

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới, khu du lịch sinh thái; Cho thuê văn phòng, mặt bằng kinh doanh.</p>	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới, khu du lịch sinh thái; Cho thuê văn phòng, mặt bằng kinh doanh.</p> <p><i>(Trừ xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i></p>
8	<p>Mã ngành: 3511</p> <p>Sản xuất điện</p> <p>Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện; Đầu tư nhà máy điện độc lập.</p>	<p>Mã ngành: 3511</p> <p>Sản xuất điện</p> <p>Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh điện; Đầu tư nhà máy điện độc lập.</p> <p><i>(Trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i></p>
9	<p>Mã ngành: 4299 (Chính)</p> <p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: Xây lắp các công trình lưới điện và trạm biến áp đến 500KV, các công trình nguồn điện, công trình giao thông, thủy lợi, viễn thông, văn hóa, thể thao, sân bay, bến cảng; Xây dựng hệ thống cáp ngầm cấp điện áp đến 220KV.</p>	<p>Mã ngành: 4299 (Chính)</p> <p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: Xây lắp các công trình lưới điện và trạm biến áp đến 500KV, các công trình nguồn điện, công trình giao thông, thủy lợi, viễn thông, văn hóa, thể thao, sân bay, bến cảng; Xây dựng hệ thống cáp ngầm cấp điện áp đến 220KV.</p> <p><i>(Trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i></p>
10	<p>Mã ngành: 7110</p> <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: Khảo sát đo đạc, thiết kế quy hoạch, thiết kế công trình.</p>	<p>Mã ngành: 7110</p> <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: Khảo sát, thiết kế xây dựng các công trình điện, công nghiệp, dân dụng, tư vấn giám sát, đền bù, giải phóng mặt bằng; giám sát công tác</p>

STT	Nội dung trước điều chỉnh	Nội dung sau điều chỉnh
		xây dựng và hoàn thiện; giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ điện công trình; Khảo sát công trình; Giám sát công tác xây dựng bao gồm: giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp; giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Nội dung ngành nghề	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu.	4661

c) Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Nội dung ngành nghề	Mã ngành
1	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng các công trình, các nhà máy điện gió, điện mặt trời. <i>(Trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>	4221

2. Thông qua nội dung sửa đổi Điều 3 Điều lệ Tổng Công ty để phù hợp với ngành nghề đăng ký kinh doanh.
3. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh theo quy định của cơ quan đăng ký về doanh nghiệp và Ủy ban chứng khoán nhà nước, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:
 - a) Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua và sửa đổi Điều 3 Điều lệ Tổng Công ty tại tờ trình này cho phù hợp với quy định của pháp luật;
 - b) Rà soát, bổ sung, loại bỏ ngành nghề kinh doanh chưa phù hợp với quy định về tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài đối với công ty đại chúng (nếu có).
 - c) Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Vấn đề 11. Thông qua phê duyệt quyết toán Dự án Nhà máy điện gió Thuận Nhiên Phong và giao HĐQT ban hành quyết định phê duyệt và lựa chọn phương án cấu trúc, tái cấu trúc tài chính cho Dự án đảm bảo phù hợp, lành mạnh tài chính cho VNECO và TNP1 nhằm sử dụng tối ưu nguồn vốn đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của VNECO và TNP1.

Vấn đề 12. Thông qua việc bổ sung nguồn vốn hoàn thành khai thác 80 lô đất ở; thông qua chủ trương đầu tư Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất CT2, CT3, CT4 thuộc KĐT Mới Mỹ Thượng, TP. Huế. Giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề về đầu tư dự án bao gồm: Tổng mức đầu tư, phân bổ nguồn vốn, phân kỳ giai đoạn đầu tư, phương án thực hiện đầu tư và triển khai thực hiện.

Vấn đề 13. Thông qua chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp chung cư và thương mại dịch vụ tại lô đất 64-66 Hoàng Văn Thái, TP. Đà Nẵng. Giao Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề về đầu tư dự án bao gồm: Quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư, phân kỳ giai đoạn đầu tư, phương án thực hiện đầu tư và triển khai thực hiện.

Vấn đề 14. Thông qua nội dung bảo lãnh thanh toán trái phiếu phát hành của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1, cụ thể như sau:

1. Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam là đơn vị bảo lãnh thanh toán cho đợt phát hành trái phiếu năm 2022 của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1, cụ thể như sau:
 - a) Thông tin trái phiếu phát hành
 - Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1
 - Mã trái phiếu: TNPCH2224001
 - Tổng giá trị phát hành: 300.000.000.000 đồng
 - Mệnh giá: 1.000.000.000 đồng
 - Số lượng trái phiếu phát hành: 300 trái phiếu
 - Hình thức phát hành: Phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo
 - Kỳ hạn trái phiếu: 3 năm
 - Lãi suất: Cố định 11,5%/năm
 - Kỳ tính lãi: 06 tháng/lần
 - Ngày phát hành dự kiến: Quý 2 năm 2022
 - Ngày thanh toán gốc: Toàn bộ gốc trái phiếu được thanh toán 01 lần duy nhất vào Ngày Đáo hạn Trái phiếu.
 - Mục đích phát hành: Tăng quy mô vốn để triển khai dự án Nhà máy điện gió Thuận Nhiên Phong.
 - b) Thông tin bảo lãnh thanh toán
 - Số tiền bảo lãnh: tối đa 300.000.000.000 đồng
 - Mục đích bảo lãnh: thực hiện thanh toán tiền trái phiếu cho các Trái chủ theo yêu cầu của Công ty TNHH Điện gió Thuận Nhiên Phong 1 phù hợp với quy định của Pháp luật
 - Thời hạn bảo lãnh: tối đa 3 năm kể từ ngày phát hành trái phiếu.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo triển khai thực hiện việc bảo lãnh thanh toán trên theo nội dung đã được thông qua và quy định pháp luật.

Phần V. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT.

1. Thư ký trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2. Ông **Nguyễn Anh Tuấn** Chủ tọa lấy biểu quyết ĐHĐCĐ thông qua dự thảo Biên bản, Nghị quyết họp thường niên năm 2022:

Kết quả biểu quyết:

+ Tổng số phiếu đồng ý: 47.035.811 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Tổng số phiếu không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

+ Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Ông **Nguyễn Anh Tuấn** Chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội.

5. Phiên thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Xây Dựng Điện Việt Nam đã kết thúc vào lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

6. Biên bản họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông được lập tại chỗ và đã đọc cho tất cả cổ đông dự họp thường niên năm 2022 cùng nghe, được lập thành 02 bản lưu tại Trụ sở Tổng Công ty Cổ phần Xây Dựng Điện Việt Nam.

7. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty Cổ phần Xây Dựng Điện Việt Nam được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Cổ phần Xây Dựng Điện Việt Nam, địa chỉ: <http://www.vneco.com.vn> trong vòng 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc phiên họp thường niên năm 2022.

THƯ KÝ

HUỲNH THỊ LUẬN

CHỦ TỌA



NGUYỄN ANH TUẤN

TRẦN QUANG CÀN